|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15**

**trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

 *(kèm theo Quyết định số 1767/QĐ-UBND*

*ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Để triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả;

b) Xác định trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự thống nhất Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 từ Trung ương đến địa phương;

b) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước;

c) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước;

d) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước;

e) Kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước.

**II. NỘI DUNG**

1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

a) Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật tại các địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025 (sau khi Hội nghị quán triệt, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật ở trung ương được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức).

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai, các cơ quan thông tấn, báo chí chủ trì tuyên truyền Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật cho cán bộ, công chức của các Sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo trên cơ sở tài liệu tại các cuộc tập huấn chuyên sâu do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

2. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian và nội dung thực hiện: Trước ngày 31/12/2024 gửi danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định.

3. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước

Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, Giao thông vận tải, Công Thương, Giáo dục và đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với các Bộ, ngành trung ương chủ trì tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao trong Luật

Căn cứ quy định của Luật Tài nguyên nước, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Các sở, ban, ngành của tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước được giao tại khoản 1 Điều 80 Luật Tài nguyên nước và các nhiệm vụ khác giao trong Luật *(chi tiết theo phụ lục Danh mục các nhiệm vụ, dự án, đề án triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 kèm theo).*

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại khoản 2 Điều 80 và các nội dung giao trong Luật:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này;

- Tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra;

- Phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn;

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tình hình quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Tiếp nhận, quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước theo phân công; tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, theo thẩm quyền (quy định tại điểm d khoản 2 Điều 80);

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại địa phương (quy định tại khoản 3 Điều 26);

- Các nhiệm vụ khác được giao trong Luật.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo quy định tại khoản 3 Điều 80 và các nội dung giao trong Luật:

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức quản lý trạm, công trình quan trắc, đo đạc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này;

- Phổ biến, tuyên truyền về tài nguyên nước nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên nước, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn;

- Tiếp nhận, quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn theo phân công; giám sát các hoạt động trong hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định (quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 80);

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho sinh hoạt;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên nước theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp trên;

- Tiếp nhận kê khai việc khai thác nước dưới đất của hộ gia đình để sử dụng cho sinh hoạt (quy định tại khoản 4 Điều 53);

- Các nhiệm vụ khác được giao trong Luật.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Trước ngày 01 tháng 7 năm 2024, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tài nguyên nước trên địa bàn quản lý và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Tài nguyên và Môi trường)* để theo dõi.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này để kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí trong dự toán ngân sách được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh hợp pháp theo quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức và đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo quy định.

6. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện theo quy định./.